TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày 07/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L - TỈNH V

Người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Trí Trường**

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L - tỉnh V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: ông Lê Tây Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Phan Thanh N, sinh năm 1996. Nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long

Nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện L, tỉnh V.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha Phan Thanh T, sinh năm 1972; Mẹ Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Anh, chị, em ruột: Phan Thị Mai T, sinh năm 1992; Vợ: Huỳnh Ngọc Q , sinh năm 1997; Con: Phan Thanh Q1, sinh năm 2021; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 08/12/2020, bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 25/3/2021 Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm tuyên phạt 01 năm tù về tội trôm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/5/2022.

Nhân thân: Đã có tiền án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2022 đến nay có mặt tại toà.

Bị hại: Đặng Văn Đến, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 65, tổ 5, ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đặng Văn Tựu, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 65, tổ 5, ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thi N đã có 01 tiền án về tội trôm cắp tài sản chưa được xoá án tích. Do không có nghề nghiệp nên N đã nảy sinh ý định trôm cắp tài sản cuả người khác. Khoảng 10 giờ ngày 01/10/2022, N lấy 01 con dao và 01 giỏ nhựa để lên xe môtô đi tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày trên đường đi N phát hiện vườn mít của ông Đặng Văn Đến không có hàng rào bảo vệ, bên trong có trồng nều cây mít Thái da xanh đang cho trái nên dừng xe. N quan sát không có ai nên xuống xe, lấy con dao mang theo đi xuống vườn mít. N cắt 08 trái mít từ trên cây xuống sau đó di chuyển 06 trái ra ngoài, khi N đang để các trái mít vào giỏ thì bị anh Đặng Văn Tựu phát hiện, truy hô và bắt giữ N.

Theo kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận: 08 trái mít giống mít Thái da xanh có trọng lượng là 64kg với giá là 1.236.000đồng.

Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu trách nệm dân sự.

Tại quyết định truy tố số: 77/QĐ-VKSLH, ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo Phan Thanh N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ và đề nghị Tòa án xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Đề nghị: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh N từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Xe môtô biển số 51N3-4902 do chưa tìm được nguồn gốc và chủ sở hữu nên đề nghị giao lại cho cơ quan cảnh sát điều tra xử lý. Tịch thu huỷ bỏ 01 giỏ nhựa; 01 con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 20cm.

Trách nệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên không xét xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Do không có tiền nên bị cáo đã đi trộm trái mít của người khác và bị bắt quả tang. Bị cáo hái được tám trái mít sau khi bị bắt đã trả lại cho bị hại. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá 64kg mít bằng số tiền là 1.236.000đồng.

Lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến bị hại: Tại toà vắng mặt bị hại, quá trình điều tra bị hại không yêu cầu về trách nệm dân sự, về trách nệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại từ người tham gia tố tụng.

Bị hại ông Đặng Văn Đến và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn Tựu đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong hồ sơ đã có lời khai nên toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Đến và anh Tựu.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tại phiên tòa của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với vật chứng được thu giữ, là trường hợp phạm tội quả tang. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 1.236.000đồng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm chưa được xoá án tích. Do đó, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ quyết định truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm sau khi mãn hạn tù, bị cáo không lo lao động chân chính mà tiếp tục tìm tồi, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Cho thấy bị cáo là đối tượng khó cải tạo và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự xã hội. Do đó, phải xử lý bị cáo nghiêm minh để lập lại trật tự xã hội.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị cáo có khai nhận nhưng thái độ chưa thành khẩn nên tình tiết này bị cáo chỉ được hưởng trong giới hạn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ pháp luật có quy định, Tòa án có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không xem xét.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Xe môtô biển số 51N3-4902 chưa chứng minh được chủ sở hữu nên giao lại cơ quan cảnh sát Điều tra xử lý. Đối với 01 giỏ nhựa; 01 con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 20cm là công cụ phạm tội tịch thu huỷ bỏ.

[2.6] Quan điểm của kiểm sát viên tại toà có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Thanh N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022

2.Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Giao xe môtô biển số 51N3-4902 cho cơ quan cảnh sát Điều tra

huyện Long Hồ tiếp tục xác minh xử lý. Tịch thu huỷ bỏ 01 giỏ nhựa; 01 con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 20cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

3.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết: 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Thanh N nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TA. T;
- VKS. HT
- CC. THA H;
-Sở Tư pháp ;
-CQCSĐT;
-Phòng hồ sơ CAVL;
-Nhà tạm giữ Công an L;
-UBND xã
- Bị cáo, Bị hại, NLQ;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường